

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2019.

*“V/v ly tranh chấp về thay đổi
người nuôi con sau khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN-TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Thanh Điền.

2- Bà Dương Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đen, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang: Bà Lai Thị Ngọc Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 198/2019/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc: “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2019/QĐXX-ST, ngày 13 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Anh Lê Hoàng A (tên gọi khác H), sinh năm 1982.

HKTT: Số 171, ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: 22/9A, khu p, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/3/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Hoàng A trình bày và yêu cầu như sau: Anh và chị Nguyễn Thị Hồng D đã được Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom ra Quyết

định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 276/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2017 cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Thị Hồng D.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận là giao con tên Lê Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 08/10/2010 cho chị Nguyễn Thị Hồng D chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ đó, chị D cùng với người con về bên cha mẹ ở ấp Đ, xã N huyện A tỉnh Kiên Giang sinh sống. Theo anh được biết, hiện tại chị D không có việc làm ổn định, thu nhập không có và cũng không đủ điều kiện để nuôi con, đồng thời chị D đã có chồng khác. Còn bản thân anh hiện nay anh có việc làm ổn định và có đủ điều kiện để nuôi con. Do đó, anh yêu cầu chị D giao con lại cho anh nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng D trình bày: Từ khi vợ chồng ly hôn cho đến nay, chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Hoàng V, cuộc sống của cháu V vẫn ổn định, được ăn học đàn hoàn, bản thân chị có chồng khác làm thuyền trưởng Xà Lan thu nhập gia đình 30 triệu/tháng, chồng chị không có con riêng nên rất yêu mến cháu V. Kể từ khi ly hôn cho đến nay, bản thân anh Hoàng A cũng không có lo gì cho cháu V nên tình thương của cháu V với anh Hoàng A cũng bị thiếu đi. Từ đó, nguyện vọng của cháu V không chịu về sống với anh Hoàng A mà xin được tiếp tục sống với chị D.

Vì vậy, chị không đồng ý giao cháu V cho anh Lê Hoàng A nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Hoàng A vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu chị D giao cháu V lại cho anh nuôi dưỡng và anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra anh không có ý kiến và yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Hồng D vẫn giữ nguyên ý kiến và không đồng ý giao cháu V lại cho anh Hoàng A nuôi dưỡng. Ngoài ra chị không có ý kiến và yêu cầu gì thêm.

Quan điểm của đại viện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tuân thủ và chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp yêu cầu của nguyên đơn anh Lê Hoàng A về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với chị Nguyễn Thị Hồng D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Đây là quan hệ tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và bị đơn trong vụ án có nơi cư trú trên địa bàn huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, anh Lê Hoàng A cho rằng chị D không có nghề nghiệp ổn định và không có đủ điều kiện để nuôi con nên anh yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng D giao cháu Lê Nguyễn Hoàng V cho anh nuôi dưỡng là không có căn cứ. Bởi vì, theo lời trình bày của chị Nguyễn Thị Hồng D là phù hợp với biên bản xác minh ngày 04/9/2019 (BL 36) đều thể hiện từ khi chị D ly hôn với anh Lê Hoàng A thì chị và cháu V về bên cha mẹ chị ở ấp Đ, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang sinh sống, cuộc sống của chị D và cháu V vẫn ổn định, cháu V được ăn học đàn hoàn, chị D có thu nhập ổn định và có đủ điều kiện để nuôi con và hiện nay cháu V không có tình thương đối với anh Hoàng A nên cháu không đồng ý về chung sống với anh Hoàng A mà nguyện vọng của cháu V tiếp tục sống với chị D.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh Lê Hoàng A về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị Nguyễn Thị Hồng D.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của anh Lê Hoàng A không được chấp nhận nên anh Hoàng A phải chịu tiền án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nêu trên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hoàng A về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị Nguyễn Thị Hồng D.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Anh Lê Hoàng A phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), theo lai thu số 0001917 ngày 19/6/2019. Vậy anh Hoàng A đã nộp đủ tiền án phí.

3- Báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho anh Hoàng A và chị D có mặt biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2019).

4- Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Phạm Thanh Tâm

